TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 15/7/2024
"*V/v hôn nhân và gia đình*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ - TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Nghị.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Chương và ông Đoàn Xuân Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2024 về tranh chấp "*Hôn nhân và gia đình*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2024/QĐST-HNGĐ ngày 03/7/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị S, sinh năm: 1985; địa chỉ: Thôn Quang T, xã Hùng S, huyện Anh S, tỉnh Nghệ An, *(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).*

Bị đơn: Anh Lê Thái H, sinh năm: 1984; địa chỉ: Thôn Đồng L, xã Hòa L, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh, *(vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 02 năm 2024; bản tự khai tại hồ sơ, chị Hoàng Thị S trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hoàng Thị S kết hôn với anh Lê Thái H trên cơ sở tình yêu tự nguyện, không bị ai lừa dối, ép buộc và đăng ký kết hôn vào 02/8/2012 tại UBND xã Hùng S, huyện Anh S, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn và càng ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không có tiếng nói chung với nhau nên thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2019 cho đến nay.

Chị Hoàng Thị S xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị S yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lê Thái H.

- *Về quan hệ con chung và cấp dưỡng*: Vợ chồng có 02 con chung tên là Lê Hoàng Bảo Ng, sinh ngày 01/4/2011 và Lê Hoàng Bảo Ch, sinh ngày 20/11/2015, từ khi vợ chồng ly thân đến nay hai con sống chung với chị S; nếu ly hôn chị S có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai con cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị S không yêu cầu anh Lê Thái H cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản và nợ chung*: Chị Hoàng Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 28/5/2024 bị đơn anh Lê Thái H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh kết hôn với chị Hoàng Thị S vào ngày 02/8/2012 tại UBND xã Hùng S, huyện Anh S, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau đến năm 2018 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không có tiếng nói chung với nhau, vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2019 cho đến nay. Nay chị Hoàng Thị S yêu cầu ly hôn, anh H cũng đồng ý.

- *Về quan hệ con chung và cấp dưỡng*: Anh Lê Thái H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con Lê Hoàng Bảo Ch đến khi con đủ 18 tuổi và giao con Lê Hoàng Bảo Ng cho chị Hoàng Thị S trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Lê Thái H không yêu cầu chị Hoàng Thị S cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản và nợ chung*: Anh Lê Thái H không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay chị Hoàng Thị S có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Lê Thái H vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án thấy rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn cơ bản đã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đúng pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án anh Lê Thái H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không tham gia đầy đủ các buổi làm việc; phiên tòa lần thứ nhất ngày 03/7/2024 và lần thứ hai ngày 15/7/2024 anh Lê Thái H đều vắng mặt không có lý do là không chấp hành nghiêm túc quy định pháp luật.

Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị xử cho chị Hoàng Thị S được ly hôn anh Lê Thái H.

Về quan hệ con chung và cấp dưỡng: Căn cứ vào Khoản 1, 2 Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, giao con chung Lê Hoàng Bảo Ng, sinh ngày 01/4/2011 và Lê Hoàng Bảo Ch, sinh ngày 20/11/2015 cho chị Hoàng Thị S trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có sự thay đổi

khác theo quy định của pháp luật. Chị Hoàng Thị S không yêu cầu anh Lê Thái H cấp dưỡng nuôi con nên miễn xét.

Về tài sản và nợ chung: Chị Hoàng Thị S và anh Lê Thái H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Chị Hoàng Thị S phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu có tại hồ sơ cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là quan hệ tranh chấp *"Hôn nhân và gia đình"* quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, giữa nguyên đơn chị Hoàng Thị S, sinh năm: 1985; địa chỉ: Thôn Quang T, xã Hùng S, huyện Anh S, tỉnh Nghệ An và bị đơn anh Lê Thái H, sinh năm: 1984; địa chỉ: Thôn Đồng L, xã Hòa L, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh.

Sau khi thụ lý vụ án Toà án nhân dân huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và các văn bản tố tụng khác cho các bên đương sự. Tuy nhiên, do bận công việc và ở xa không tham gia phiên tòa được nên nguyên đơn chị Hoàng Thị S có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Lê Thái H vắng mặt lần thứ 2 tại phiên toà không có lý do nên căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điểm a Khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Hoàng Thị S và anh Lê Thái H.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị S và anh Lê Thái H kết hôn trên cơ sở tình yêu tự nguyện, được tự do tìm hiểu, không bị ai lừa dối hay ép buộc và có đăng ký kết hôn vào ngày 02/8/2012 tại UBND xã Hùng S, huyện Anh S, tỉnh Nghệ An. Điều đó phù hợp với giấy chứng nhận kết hôn của chị S, anh H do UBND xã Hùng S, huyện Anh S, tỉnh Nghệ An cấp và chị S giao nộp tại hồ sơ vụ án.Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân của anh Lê Thái H và chị Hoàng Thị S là hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, sống ly thân, mỗi người tự lo cuộc sống riêng mà không có sự quan tâm nhau. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh H để tham gia các buổi làm việc, phiên tòa nhưng ngoài bản tự khai ngày 28/5/2024 thì anh H đều vắng mặt không có lý do, quá trình giải quyết vụ án anh chị đều nhất trí ly hôn nhau, chứng tỏ mâu thuẫn giữa vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Hoàng Thị S ly hôn anh Lê Thái H.

[3] Về quan hệ con chung và cấp dưỡng: Vợ chồng có 02 con chung tên là Lê Hoàng Bảo Ng, sinh ngày 01/4/2011 và Lê Hoàng Bảo Ch, sinh ngày 20/11/2015. Từ thời điểm vợ chồng sống ly thân đến nay các con ở cùng với chị S và ông bà ngoại tại thôn Quang T, xã Hùng S, huyện Anh S, tỉnh Nghệ An, chị S là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con đảm bảo điều kiện sống và học tập cho các con phát triển bình thường. Đồng thời, trong quá trình giải quyết vụ án, cả hai con đều có nguyện vọng sau khi bố mẹ ly hôn được ở cùng mẹ. Đối với anh H trình bày mong muốn nuôi con nhưng quá trình giải quyết vụ án anh đã không thể hiện thiện chí, không phối hợp với Tòa án và chị S để tìm giải pháp giải quyết vấn đề nuôi con khi vợ chồng ly hôn. Mặt khác chị S làm nghề văn phòng có thu nhập ổn định còn anh H lao động tự do thu nhập không ổn định. Để đảm bảo cuộc sống và tâm lý ổn định cho các con, cần giao cả hai con cho chị Hoàng Thị S tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là có căn cứ, phù hợp với nguyện vọng của các con.

[4]. Về tài sản và nợ chung: Vợ chồng không yêu cầu quyết nên Tòa án không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Hoàng Thị S phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, điểm a Khoản 1 Điều 238, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận cho chị Hoàng Thị S ly hôn anh Lê Thái H.

2. Giao con chung Lê Hoàng Bảo Ng, sinh ngày 01/4/2011 và Lê Hoàng Bảo Ch, sinh ngày 20/11/2015 cho chị Hoàng Thị S trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi. Anh Lê Thái H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Chị Hoàng Thị S phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị S đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0013276 ngày 19/02/2024 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Chị Hoàng Thị S và anh Lê Thái H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Th;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Đức Th;
- UBND xã Hùng S, huyện Anh S, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ , VP..

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Quang Nghị